

## ATT Field 2011 notes

					<u>10</u>	<u>09</u>	<u>08</u>	<u>07</u>	<u>06</u>						<u>10</u>	<u>09</u>	<u>08</u>	<u>07</u>	<u>06</u>													
Adams, Blake *	16,	C,	37,	15,	9;	C,	NP			Haas, Hunter *	64,	C,	14,	C,	C;	NP				Overton, Jeff	26,	65,	8,	C,	63;	3,	WVD,	9,	NP			
Allenby, Robert	50,	C,	C,	13,	C;	41,	C,	3,	6,	NP	Hearn, David *	C,	44,	C,	47,	38;	NP			Pampling, Rod *	C,	10,	8,	51,	22;	C,	20,	3,	19,	NP		
Ames, Stephen *	C,	C,	C,	8,	C;	NP					Henry, J.J. *	C,	27,	45,	54,	24;	C,	44,	54,	NP	Perez, Pat *	C,	6,	C,	62,	30;	62,	C,	12,	3,	NP	
Appleby, Stuart	C,	16,	C,	WD,	C;	11,	16,	60,	3,	NP	Herron, Tim *	52,	49,	C,	3,	C;	53,	C,	12,	54,	NP	Petrovic, Tim *	40,	20,	C,	WD,	38;	33,	31,	C,	C,	NP
Atwal, Arjun *	57,	16,	8,	51,	C;	41,	NP				Hoffman, Charley	26,	C,	42,	45,	43;	41,	48,	72,	19,	NP	Pettersson, Carl	33,	40,	C,	8,	24;	6,	NP			
Barnes, Ricky	C,	C,	32,	18,	43;	16,	66,	NP			Holmes, J.B.	11,	9,	6,	51,	59;	5,	NP,	49,	C	Points, D.A.	C,	C,	40,	20,	C;	56,	31,	NP			
Beckman, Cameron *	C,	C,	C,	C,	C;	C,	7,	72,	NP		Horschel, Billy *	26,	33,	C,	2,	C;	NP,	C,	NP	Prugh, Alex *	C,	C,	63,	C,	C;	C,	NP					
Begay, Notah *	C,	NP,	NP,	NP,	NP;	C,	66,	C,	54,	NP	Howell III, Charles	59,	C,	20,	22,	C;	62,	C,	22,	C,	NP	Reavie, Chez *	5,	C,	63,	C,	45;	NP,	48,	C,	NP	
Bettencourt, Matt *	56,	C,	51,	C,	C;	C,	11,	NP			Hurley III, Billy *	C*,	C*,	C*,	C*,	5*;	NP			Riley, Chris *	C,	C,	45,	30,	C;	C,	C,	19,	NP			
Blanks, Kris *	10,	C,	C,	22,	C;	33,	NP				Imada, Ryuji	C,	C,	3,	45,	3;	46,	22,	C,	69,	NP	Romero, Andres *	16,	39,	C,	C,	6;	68,	NP,	44,	NP	
Bowditch, Steven *	28,	16,	60,	C,	C;	NP					Immelman, Trevor *	33,	C,	C,	C,	C;	NP,	NP,	C,	NP	Rose, Justin	28,	45,	C*,	C,	C;	1,	16,	NP,	30,	NP	
Bradley, Keegan	72,	1,	C,	25,	63;	NP					Jones, Kent *	33,	62,	C,	25,	C;	NP,	NP,	NP,	30,	NP	Scott, Adam	2,	23,	C,	65,	C;	NP,	NP,	NP,	C,	NP
Bradley, Michael *	C,	44,	49,	C,	63;	NP					Jones, Matt *	21,	19,	C,	C,	C;	C,	NP,	79,	NP	Sim, Michael *	C,	C,	68,	C,	C;	NP					
Bramlett, Joseph *	65,	C,	C,	C,	52;	NP					Kim, Anthony	56,	68,	C,	54,	C;	NP,	3,	1,	25,	NP	Simpson, Webb	69,	7,	WD,	14,	13;	41,	35,	NP		
Chalmers, Greg *	31,	45,	25,	C,	C;	C,	NP				Kirk, Chris	C,	16,	DQ,	C,	C;	NP			Singh, Vijay	C,	C,	27,	37,	43;	9,	7,	NP,	12,	NP		
Chappell, Kevin	C,	C,	37,	3,	C;	NP					Leishman, Marc	C,	44,	C,	62,	51;	7,	25,	NP		Stadler, Kevin *	C,	7,	22,	56,	C;	C,	70,	C,	40,	NP	
Choi, K.J.	3,	1,	40,	22,	C;	NP,	C,	49,	1,	NP	Leonard, Justin *	57,	C,	C,	71,	C;	60,	NP,	NP,	25,	NP	Stallings, Scott *	C,	C,	20,	25,	C;	NP				
Compton, Erik *	WD,	11*,	34*,	17*,	1*;	NP					Levin, Spencer	12,	52,	C,	15,	38;	62,	NP			Stanley, Kyle *	45,	52,	55,	37,	C;	NP					
Connell, Michael *	C,	69,	55,	C,	C;	71,	NP				Lunde, Bill *	72,	C,	44,	WD,	C;	C,	61,	NP		Streelman, Kevin	19,	10,	7,	67,	6;	WD,	11,	27,	NP		
Couch, Chris	51,	50,	51,	60,	56;	C,	NP,	NP,	62,	NP	Mahan, Hunter	6,	10,	13,	C,	43;	NP,	2,	12,	8,	NP	Stroud, Chris *	64,	12,	C,	WD,	17;	53,	64,	NP		
Curtis, Ben *	50,	C,	13,	47,	C;	NP,	NP,	NP,	C,	NP	Marino, Steve	21,	19,	16,	C,	C;	25,	40,	24,	C,	NP	Taylor, Vaughn *	C,	C,	40,	C,	33;	11,	C,	49,	72,	NP
Davis, Brian	C,	C,	18,	38,	9;	C,	73,	79,	30,	NP	Mathis, David *	72,	70,	C,	13,	17;	NP,	54,	NP		Teater, Josh *	C,	16,	68,	45,	C;	C,	NP				
de Jonge, Brendon	C,	56,	63,	C,	C;	33,	C,	NP			Matteson, Troy *	C,	C,	30,	15,	C;	C,	66,	C,	NP	Thatcher, Roland *	66,	15,	C,	C,	C;	C,	NP				
DeLaet, Graham *	NP,	NP,	36*,	73,	C;	33,	NP				Mayfair, Billy *	C,	27,	C,	C,	C;	56,	C,	24,	54,	NP	Thompson, Michael *	64,	C,	6*,	C,	4;	NP				
DiMarco, Chris *	56,	32,	51,	C,	33;	25,	44,	NP,	40,	NP	McCarron, Scott *	C,	WVD,	49,	C,	C;	46,	35,	NP		Trahan, D.J. *	16,	60,	WD,	15,	17;	C,	NP,	22,	30,	NP	
Dufner, Jason	3,	6,	C,	8,	C;	70,	48,	NP			McGirt, William *	C,	31,	32,	C,	C;	NP				Tringale, Cameron *	65,	C,	C,	8,	C;	NP					
Durant, Joe *	C,	C,	C,	C,	52;	C,	NP,	75,	69,	NP	McNeill, George *	6,	79,	C,	32,	47;	25,	31,	49,	NP	Van Pelt, Bo	C,	3,	13,	14,	13;	11,	54,	12,	54,	NP	
Elkington, Steve *	C,	66,	C,	C,	C;	25,	25,	WD,	NP		Mediate, Rocco *	C,	54,	C,	51,	C;	C,	54,	18,	8,	NP	Vegas, Jhonattan	C,	C,	C,	32,	33;	NP				
Flesch, Steve *	C,	44,	14,	64,	24;	NP,	40,	C,	C,	NP	Merrick, John *	55*,	C,	C,	11,	9;	16,	C,	27,	NP	Villegas, Camilo	C,	C,	30,	3,	C;	NP,	NP,	36,	C,	NP	
Fowler, Rickie	16,	C,	16,	22,	C;	C,	NP				Merritt, Troy *	52,	C,	C,	61,	C;	68,	NP			Wagner, Johnson *	33,	C,	63,	56,	17;	NP,	C,	27,	C,	NP	
Frazar, Harrison	C,	C,	14,	1,	30;	NP,	54,	NP,	C,	NP	Micheel, Shaun *	C,	C,	C,	22,	56;	C,	NP,	NP,	WVD	Walker, Jimmy *	C,	56,	C,	C,	22;	46,	NP				
Furyk, Jim	C,	31,	C,	C,	C;	33,	7,	3,	3,	NP	Miller, Zack *	C,	63,	30,	73,	73;	NP				Watney, Nick	C,	4,	8,	C,	13;	7,	66,	36,	NP		
Gainey, Tommy	C,	C,	73,	C,	17;	NP					Molder, Bryce	C,	C,	30,	C,	6;	25,	4,	NP		Weekley, Boo *	45,	C,	55,	32,	C;	C,	48,	NP,	12,	NP	
Garrigus, Robert	73,	20,	71,	C,	3;	67,	25,	27,	30,	NP	Moore, Ryan	33,	17*,	22,	C,	2;	2,	11,	C,	25,	NP	Weir, Mike *	C,	C,	C,	C,	C;	NP,	48,	C,	8,	NP
Gates, Bobby *	C,	C,	C,	82,	C;	NP					Na, Kevin	5,	C,	40,	C,	C;	NP,	C,	NP,	C,	NP	Wi, Charlie	41,	2,	C,	63,	C;	4,	C,	C,	NP	
Gay, Brian	12,	31,	14,	C,	63;	16,	NP,	C,	30,	NP	O'Hair, Sean	19,	16,	C,	C,	63;	11,	35,	75,	25,	NP	Willis, Garrett *	C,	45,	C,	72,	C;	16,	NP			
Gillis, Tom	30,	74,	C,	C,	9;	C,	NP				O'Hern, Nick *	C,	51,	38,	C,	C;	NP,	25,	3,	C,	NP	Wilson, Dean *	C,	C,	44,	C,	67;	NP,	40,	3,	C,	NP
Glover, Lucas	50,	40,	C,	42,	C;	25,	5,	54,	12,	NP	Ogilvie, Joe *	64,	62,	3,	C,	C;	16,	35,	75,	45,	NP	Wilson, Mark	C,	C,	31,	7,	C;	C,	25,	44,	62,	NP
Goydos, Paul	9,	C,	3,	10,	C;	C,	61,	WD,	NP		Ogilvy, Geoff	23,	WD,	66,	C,	C;	NP,	NP,	NP,	12,	NP	Woodland, Gary	68,	C,	49,	6,	23;	NP				
Haas, Bill	4,	C,	8,	45,	23;	NP,	C,	36,	30,	NP																						

Notes  
 \* = Not PGATour event  
 WD = Withdrawal  
 C = Cut  
 Player \* = 150+

NP = Non Participant  
 NI = No Information  
 AM = Amateur

Recent finishes listed  
 Event finishes listed